

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH SON LA**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Son La, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2025
của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 979/QĐ-BNV ngày 18 tháng 11 năm 2020 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030”;

Căn cứ Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Sơn La về đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước tỉnh Sơn La giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2021 của UBND tỉnh ban hành Đề án xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 12/5/2021 của UBND dân tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2712/QĐ-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tiêu chí và quy trình xác định Chỉ số Cải cách hành chính của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường năm 2025;

Theo đề nghị của Sở Nội vụ (cơ quan thường trực của Hội đồng thẩm định, đánh giá xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường) tại Tờ trình số 945/TTr-SNV ngày 16/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2025 của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường

(có Báo cáo, Phụ lục kết quả kèm theo).

Điều 2. Căn cứ Chỉ số cải cách hành chính năm 2025, các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường quán triệt, rút kinh nghiệm, có các giải pháp để đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính ở những năm tiếp theo.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Sơn La;
- Như Điều 3;
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐ, TCHCQT, TTPVHCC, TTTT;
- Lưu: VT, NC, Tùng

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Công

BÁO CÁO

**Tóm tắt kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025
của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. TỔNG QUAN VỀ CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

1. Đối tượng đánh giá

- Các sở, ban, ngành (gồm 15 đơn vị gọi tắt là sở).
- Ủy ban nhân dân các xã, phường (gồm 75 đơn vị gọi tắt là xã).

2. Phương pháp xác định Chỉ số cải cách hành chính (CCHC)

- Tự đánh giá: các cơ quan, đơn vị tự theo dõi, đánh giá và cho điểm kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC của các sở và các cơ quan, đơn vị trực thuộc theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần kèm theo các tài liệu kiểm chứng.
- Tổ chức thẩm định: căn cứ điểm tự đánh giá của các cơ quan, đơn vị, kết quả theo dõi thực tế và tài liệu kiểm chứng.
- Đánh giá thông qua điều tra xã hội học: Việc điều tra xã hội học được tiến hành khảo sát, lấy ý kiến đánh giá của các nhóm đối tượng khác nhau.
- Chỉ số CCHC của các cơ quan, đơn vị được xác định: tổng hợp điểm đánh giá qua “**Điều tra XHH**” cộng điểm “**Tự đánh giá và thẩm định**”.

a) Thang điểm xác định chỉ số CCHC

Tổng điểm là 100 điểm, trong đó:

- Điểm tự đánh giá, thẩm định: 70/100 điểm.
- Điểm đánh giá qua điều tra xã hội học: 30/100 điểm.

b) Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC (Quyết định số 2712/QĐ-UBND)

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC của các sở, ngành được cấu trúc thành 8 lĩnh vực, 43 tiêu chí và 79 tiêu chí thành phần.

Bộ tiêu chí xác định Chỉ số CCHC các xã, phường được cấu trúc thành 8 lĩnh vực, 40 tiêu chí và 69 tiêu chí thành phần.

II. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI XÁC ĐỊNH CHỈ SỐ CCHC NĂM 2025

1. Công tác tự đánh giá, chấm điểm của các cơ quan, đơn vị

Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức tự đánh giá chấm điểm theo các tiêu chí, tiêu chí thành phần, tập hợp tài liệu kiểm chứng trên Phần mềm quản lý chấm

điểm Chỉ số Cải cách hành chính (*gọi tắt là phần mềm*); ngày 27/11/2025, các cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc tự đánh giá, chấm điểm trên phần mềm và gửi về Sở Nội vụ theo đúng quy định.

2. Công tác thẩm định, đối chiếu kết quả

Tổ giúp việc Hội đồng thẩm định của tỉnh gồm 14 thành viên của các sở, ngành: Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh, Tài chính, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ đã tiến hành kiểm tra, rà soát đối chiếu kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC theo từng tiêu chí, tiêu chí thành phần với kết quả theo dõi, hồ sơ, tài liệu kiểm chứng của từng cơ quan, đơn vị; rà soát kỹ từng tiêu chí, từng tài liệu; bảo đảm phản ánh đầy đủ, chính xác, khách quan, công bằng trong đánh giá, chấm điểm.

3. Tổ chức điều tra xã hội học và kết quả điều tra

a) Đối tượng điều tra xã hội học

- Đối với khối sở: tập thể lãnh đạo cấp sở; lãnh đạo và công chức, viên chức các phòng ban chuyên môn, cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành.

- Đối với khối xã: Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND, lãnh đạo và công chức các phòng chuyên môn thuộc UBND các xã, phường.

b) Phương thức điều tra xã hội học:

Năm 2025, công tác điều tra xã hội học được thực hiện thông qua 02 hình thức: các phiếu khảo sát điện tử được gửi đến địa chỉ hộp thư và qua zalo của từng đối tượng trả lời phiếu, kết quả điểm của các tiêu chí đánh giá qua khảo sát được tính, cập nhật theo thời gian thực hiện trong suốt thời gian khảo sát.

c) Kết quả điều tra xã hội học

- Tổng số phiếu thu về là 1.000/1.043 phiếu, đạt 95,6% số phiếu phát ra.

- Số phiếu hợp lệ là 1.000/1.000 phiếu điều tra (đạt 100%).

- Kết quả điều tra:

+ Đối với khối sở: Điểm trung bình 18,34/20 điểm, có 08/15 đơn vị có điểm đạt được thấp hơn điểm trung bình.

+ Đối với khối xã: Điểm trung bình 17,05/20 điểm, có 30/75 đơn vị có điểm đạt được thấp hơn điểm trung bình.

III. KẾT QUẢ CHỈ SỐ CCHC NĂM 2025

Căn cứ xếp hạng, xếp loại kết quả Chỉ số CCHC của cấp tỉnh thành các mức: XUẤT SẮC, TỐT, TRUNG BÌNH, THẤP theo điểm đ khoản 2 Mục II tại Quyết định số 1187/QĐ-BNV ngày 15/10/2025 của Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương”; Quyết định số 2712/QĐ-UBND ngày 31/10/2025 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tiêu chí và quy trình xác định Chỉ số Cải cách hành chính của các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường năm 2025.

Kết quả Chỉ số CCHC của các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường năm 2025 được xếp hạng, xếp loại như sau:

1. Đối với khối sở

Tổng điểm trung bình của các sở đạt: 90,82/100 điểm, cụ thể như sau:

- Mức **XUẤT SẮC** tương ứng với kết quả Chỉ số CCHC **đạt từ 90% trở lên**: có 08/15 đơn vị chiếm tỷ lệ 53,33% (*Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài chính, Ban Quản lý Các KCN tỉnh, Sở Tư pháp*).

- Mức **TỐT** tương ứng với kết quả Chỉ số CCHC **đạt từ 80% - dưới 90%**: có 07/15 đơn vị chiếm tỷ lệ 46,67% (*Sở Công Thương, Sở Dân tộc và Tôn giáo, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Ngoại vụ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Văn hóa thể thao và Du lịch*).

2. Đối với khối xã

Tổng điểm trung bình của UBND các xã, phường đạt: 80,51/100 điểm, cụ thể như sau:

- Mức **XUẤT SẮC** tương ứng với kết quả Chỉ số CCHC **đạt từ 90% trở lên**: có 13/75 đơn vị chiếm tỷ lệ 17,33% (*Sông Mã, Mộc Châu, Bắc Yên, Sốp Cộp, Chiềng Sinh, Thuận Châu, Yên Châu, Chiềng Mung, Chiềng Cơi, Tô Hiệu, Phù Yên, Mường La, Tháo Nguyên*).

- Mức **TỐT** tương ứng với kết quả Chỉ số CCHC **đạt từ 80% - dưới 90%**: có 32/75 đơn vị chiếm tỷ lệ 42,67% (*Chiềng Hặc, Chiềng An, Vân Sơn, Mộc Sơn, Chiềng Sơn, Vân Hồ, Púng Bính, Huổi Một, Chiềng Sơ, Mường Lạn, Mường Sại, Quỳnh Nhai, Bó Sinh, Bình Thuận, Mường Hung, Tường Hạ, Chiềng Lao, Mai Sơn, Mường Lầm, Tô Múa, Song Khủa, Gia Phù, Chiềng Khoong, Chiềng Khương, Mường Bú, Phiêng Khoài, Nậm Lầu, Phiêng Păn, Mường Lèo, Tân Yên, Mường Giôn, Đoàn Kết*).

- Mức **TRUNG BÌNH** tương ứng với kết quả Chỉ số CCHC **đạt từ 70% - dưới 80%**: có 17/75 đơn vị chiếm tỷ lệ 22,67% (*Tạ Khoa, Mường Bang, Mường Chiên, Tà Hộc, Pắc Ngà, Muối Nội, Co Mạ, Chiềng Mai, Chiềng La, Xuân Nha, Lóng Phiêng, Mường Khiêng, Mường Chanh, Tà Xùa, Mường Bám, Lóng Sập, Tân Phong*).

- Mức **THẤP** tương ứng với kết quả Chỉ số CCHC **đạt dưới 70%**: có 13/75 đơn vị chiếm tỷ lệ 17,33% (*Long Hẹ, Mường Cơi, Chiềng Hoa, Kim Bon, Xím Vàng, Nậm Ty, Suối Tọ, Ngọc Chiến, Mường É, Phiêng Cầm, Yên Sơn, Chiềng Sung, Chiềng Sại*).

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Những kết quả đạt được

Năm 2025, công tác CCHC tiếp tục được Tỉnh uỷ và UBND tỉnh xác định là nhiệm vụ trọng tâm nhằm bảo đảm vận hành hiệu lực, hiệu quả của bộ máy mới. Tập trung triển khai đồng bộ Chương trình tổng thể CCHC nhà nước và Kế

hoạch CCHC của tỉnh, trọng tâm là cải cách thể chế, tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thủ tục hành chính (TTHC); đồng thời đẩy mạnh xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số để đáp ứng yêu cầu mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo mô hình mới được triển khai kịp thời, đảm bảo ổn định và thông suốt hoạt động của hệ thống chính quyền từ tỉnh đến xã; chức năng, nhiệm vụ các cơ quan, đơn vị được rà soát rõ ràng hơn, giảm chồng chéo, nâng cao hiệu quả phối hợp trong xử lý công việc. Nhiều cơ chế, chính sách mới được ban hành để phù hợp với cơ cấu tổ chức và yêu cầu điều hành của mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Cải cách TTHC gắn với chuyển đổi số tiếp tục có chuyển biến tích cực. Các cơ quan, đơn vị đã chủ động rà soát, đơn giản hóa quy trình, nâng cao chất lượng giải quyết TTHC theo hướng tinh gọn, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong bối cảnh cấp huyện không còn là cấp hành chính trung gian. Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến được mở rộng, nâng cao chất lượng, giúp tăng khả năng tiếp cận dịch vụ của người dân, đặc biệt tại các xã, phường.

Ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số được đẩy mạnh, đáp ứng yêu cầu quản lý đa nhiệm và khối lượng công việc tăng lên tại cấp xã trong mô hình hai cấp. Các cơ quan, đơn vị tích cực áp dụng các phần mềm quản lý, chữ ký số, hệ thống thông tin dùng chung; từng bước hình thành môi trường làm việc điện tử, nâng cao hiệu quả xử lý công việc.

Công tác tài chính công, quản lý ngân sách và giải ngân đầu tư công được thực hiện nghiêm túc, kỷ luật - kỷ cương tài chính được tăng cường hơn trong điều kiện tổ chức bộ máy mới. Hoạt động điều hành ngân sách của cấp xã được hỗ trợ, theo dõi chặt chẽ, bảo đảm minh bạch và đúng quy định.

Việc xác định Chỉ số CCHC năm 2025 tiếp tục phát huy vai trò là công cụ quan trọng giúp đánh giá chất lượng hoạt động của hệ thống chính quyền trong mô hình hai cấp. Việc tự đánh giá, chấm điểm và điều tra xã hội học được triển khai thống nhất, góp phần nhận diện rõ những mặt mạnh, mặt còn hạn chế của từng cơ quan, đơn vị. Kết quả Chỉ số CCHC phản ánh tương đối sát tình hình thực hiện nhiệm vụ CCHC trong bối cảnh thay đổi mô hình tổ chức, đồng thời là căn cứ để các cơ quan, đơn vị đề ra các giải pháp điều hành phù hợp hơn trong giai đoạn tiếp theo.

2. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

Qua triển khai đánh giá, xác định Chỉ số CCHC vẫn còn tồn tại một số các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện tốt việc tự đánh giá; thực hiện giải trình không giải trình rõ nội dung, thiếu thành phần hồ sơ; chưa có trách nhiệm cung cấp tài liệu kiểm chứng đầy đủ, thiếu tài liệu chứng minh kết quả thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của các tiêu chí, tiêu chí thành phần gây khó khăn cho quá trình thẩm định.

Việc tự chấm điểm của một số cơ quan, đơn vị còn thiếu căn cứ, đánh giá chưa sát thực tế. Tài liệu kiểm chứng nhiều, chất lượng không đồng đều; số lượng các cơ quan, đơn vị thực hiện đánh giá, chấm điểm tăng nhiều trong khi thời gian thẩm định ngắn, gây áp lực và ảnh hưởng đến tính sâu sát của quá trình đánh giá.

Công tác triển khai vẫn phải thường xuyên đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trong quá trình tự đánh giá, chấm điểm và thực hiện điều tra xã hội học. Một số đơn vị chưa chủ động thực hiện nhiệm vụ, gửi báo cáo tự đánh giá còn chậm tiến độ, chất lượng chưa cao, phải nhắc nhở nhiều lần.

Công tác phối hợp trong điều tra xã hội học còn hạn chế; một số đơn vị chưa quan tâm chỉ đạo quyết liệt, kịp thời. Bên cạnh đó, một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức tại một số cơ quan, đơn vị chưa tích cực tham gia, chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc trả lời phiếu khảo sát, dẫn đến tiến độ và chất lượng điều tra thấp, chưa đáp ứng yêu cầu.

b) Nguyên nhân

- Nguyên nhân khách quan

Thứ nhất, năm 2025 việc triển khai công tác đánh giá xác định Chỉ số CCHC gặp trong thời gian ngắn, song song với nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác. Đây là yếu tố khách quan khiến tiến độ chung bị ảnh hưởng; dù cố gắng nhưng các đơn vị khó đảm bảo đầy đủ thời gian để rà soát, chuẩn bị tài liệu kiểm chứng, thực hiện tự đánh giá đúng và đầy đủ theo quy định.

Thứ hai, việc chuyển đổi sang mô hình chính quyền địa phương hai cấp tác động mạnh đến tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ và phương thức phối hợp công tác giữa các cơ quan, đơn vị. Việc thay đổi, sắp xếp lại tổ chức bộ máy làm phát sinh khối lượng công việc lớn, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức mới cần thời gian để ổn định và thích ứng. Mô hình mới cũng yêu cầu thay đổi trong cách thức thực hiện nhiệm vụ CCHC, đặc biệt tại cấp xã, khiến việc nắm bắt quy trình đánh giá Chỉ số CCHC còn chưa đáp ứng kịp thời, ảnh hưởng đến chất lượng và tiến độ triển khai.

Thứ ba, hệ thống công nghệ thông tin (CNTT) chưa đồng bộ giữa các cơ quan, đơn vị, đặc biệt trong giai đoạn chuyển tiếp mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Việc chưa đồng nhất hạ tầng và mức độ ứng dụng CNTT khiến cho quản lý hồ sơ và chia sẻ dữ liệu gặp nhiều khó khăn. Ở một số đơn vị, đặc biệt cấp xã sau sắp xếp, cơ sở vật chất, hạ tầng CNTT còn hạn chế; công chức chưa kịp làm quen với quy trình xử lý hồ sơ điện tử, dẫn đến chậm trễ trong việc hoàn thiện và tải tài liệu kiểm chứng tự đánh giá phục vụ công tác thẩm định. Đây là yếu tố khách quan nhưng tác động trực tiếp đến tiến độ và chất lượng tổng hợp kết quả Chỉ số CCHC.

- Nguyên nhân chủ quan

Thứ nhất, nhận thức về công tác đánh giá Chỉ số CCHC chưa đồng đều, đặc biệt tại các cơ quan, đơn vị mới sau sắp xếp và thực hiện mô hình chính

quyền địa phương hai cấp. Một số cán bộ, công chức được phân công phụ trách CCHC chưa nắm rõ quy trình, chưa cập nhật đầy đủ kịp thời hướng dẫn chấm điểm dẫn đến việc chuẩn bị tài liệu còn lúng túng, thiếu tính hệ thống, chưa đáp ứng yêu cầu tự đánh giá xác định chỉ số CCHC.

Thứ hai, công tác chỉ đạo, điều hành tại một số cơ quan chưa quyết liệt, thiếu sự kiểm tra, giám sát thường xuyên; tinh thần phối hợp của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa thật sự tích cực làm ảnh hưởng đến kết quả chung của cơ quan, đơn vị.

V. PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI

1. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Trên cơ sở kết quả Chỉ số CCHC năm 2025 (*UBND tỉnh sẽ ban hành báo cáo phân tích chi tiết kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2025*), đề nghị các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường tổ chức rà soát, phân tích kết quả thực hiện các nội dung CCHC; xác định rõ điểm mạnh, điểm yếu, nguyên nhân và trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành để duy trì, phát huy kết quả đạt được; đồng thời chủ động đề ra giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được chỉ ra trong kết quả Chỉ số CCHC năm 2025.

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nội vụ trong triển khai xác định Chỉ số CCHC để bảo đảm kết quả chính xác, khách quan và công bố đúng thời hạn. Thực hiện tự đánh giá, chấm điểm nghiêm túc, phản ánh đúng thực chất. Kịp thời rà soát, đề xuất kiến nghị những nội dung chưa phù hợp để Sở Nội vụ nghiên cứu, điều chỉnh phương pháp xác định Chỉ số CCHC.

2. Đối với Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định về tiêu chí và quy trình đánh giá Chỉ số CCHC hằng năm bảo đảm thực chất, công bằng và bình đẳng; qua đó nâng cao chất lượng công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tiếp theo.

- Tổ chức tập huấn các nội dung thiết thực để nâng cao kiến thức, kỹ năng CCHC cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp tỉnh và cấp xã. Đồng thời, triển khai kiểm tra công tác CCHC theo kế hoạch để đánh giá kết quả, chỉ ra hạn chế và kịp thời chấn chỉnh, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị.

3. Đối với các cơ quan thông tin, truyền thông

Đẩy mạnh tuyên truyền về mục tiêu, ý nghĩa và kết quả Chỉ số CCHC năm 2025 của các cơ quan, đơn vị; đặc biệt là các mô hình, sáng kiến và cách làm hay, đột phá, mang lại hiệu quả thiết thực trong công tác CCHC./.